

TRÍCH YẾU LUẬN ÁN TIẾN SĨ

Họ và tên (Nghiên cứu sinh): Vũ Thanh Vân

Đề tài: Nghệ thuật tạo hình con rối nước vùng đồng bằng sông Hồng

Ngành: Lý luận và lịch sử mỹ thuật

Mã số: 9210101

Người hướng dẫn khoa học: GS.TS Bùi Quang Thanh

PGS.TS Ngô Tuấn Phong

Cơ sở đào tạo: Viện Văn hoá Nghệ thuật quốc gia Việt Nam

NỘI DUNG TRÍCH YẾU

1. Mục đích và đối tượng nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu: Nghiên cứu chuyên sâu về biểu hiện, đặc trưng của nghệ thuật tạo hình con rối nước vùng đồng bằng sông Hồng, giá trị văn hóa thẩm mỹ, mỹ thuật của nghệ thuật tạo hình con rối nước, những nhân tố cơ bản tạo nên sự khác biệt của nghệ thuật rối nước của các địa phương vùng đồng bằng sông Hồng và đóng góp của nó đối với nền Mỹ thuật Việt Nam.

Đối tượng nghiên cứu: Nghệ thuật tạo hình các con rối nước vùng đồng bằng sông Hồng.

2. Các phương pháp nghiên cứu đã sử dụng

Phương pháp nghiên cứu tài liệu thứ cấp: Suu tầm, thu thập các tài liệu liên quan nghệ thuật tạo hình con rối nước,... phân tích, so sánh, tổng hợp, hệ thống hóa các lý thuyết và quan điểm liên quan, đúc kết các tư liệu, xây dựng cơ sở lý luận phục vụ cho việc nghiên cứu thực tiễn.

Phương pháp điều tra:

Điều tra qua trung cầu ý kiến và trao đổi: Điều tra trực tiếp (qua 39 cuộc trao đổi, phỏng vấn) và điều tra gián tiếp (qua 156 Phiếu trưng cầu ý kiến khán giả xem diễn rối nước); đối tượng khảo sát gồm các nhà nghiên cứu về nghệ thuật tạo hình truyền thống và nghệ thuật tạo hình con rối nước, các trưởng phường rối nước, các nghệ nhân, nghệ sĩ tạo hình con rối tại các phường rối và Nhà hát Múa rối Việt Nam. Qua đó tìm hiểu kinh nghiệm, tình cảm, nhận thức, tài nghệ của nghệ nhân, nghệ sĩ tạo hình và biểu diễn con rối nước vùng đồng bằng sông Hồng nhằm cung cấp thông tin lý luận và thực tiễn cho đề tài.

Điều tra qua thực địa, điền dã: Khảo sát, chụp ảnh, ghi chép, ghi âm về các quá trình chế tác và biểu diễn con rối nước, tham quan trải nghiệm, quan sát thị phạm để tìm hiểu về hoạt động nghệ thuật tạo hình con rối (ở các Phường rối nước, Nhà hát múa rối, Bảo tàng, khu trưng bày rối nước). Thu thập các dữ liệu trực quan sinh động để nắm bắt thông tin xác thực, có độ tin cậy.

Phương pháp thống kê, phân tích, so sánh: Thu thập thông tin từ các nguồn tài liệu, từ các chuyến khảo sát thực địa và phỏng vấn, điều tra và phân tích, so sánh để đưa đến những kết quả nghiên cứu khách quan khoa học.

3. Các kết quả chính và kết luận

3.1. Kết quả chính: Kết quả nghiên cứu của luận án đã giải quyết các vấn đề được đặt ra trong nhiệm vụ nghiên cứu và giả thuyết khoa học của đề tài:

- Khẳng định Nghệ thuật tạo hình con rối nước có nguồn gốc từ chính môi trường tự nhiên - xã hội của vùng đồng bằng sông Hồng, thể hiện đặc trưng nghệ thuật dân gian địa phương và bản sắc văn hóa của cộng đồng.

- Các phương thức biểu đạt nghệ thuật, kỹ thuật tạo hình con rối nước và kết quả trang trí, sáng tạo hình tượng con rối nước luôn gắn bó chặt chẽ với cảm xúc, nhận thức, ý tưởng sáng tạo của nghệ nhân. Liên hệ chặt chẽ với nghệ thuật diễn xướng sân khấu dân gian, việc tạo hình con rối nước không chỉ là sự mô tả, sao chép từ tự nhiên mà là sự chắt lọc những đặc điểm thực của đối tượng miêu tả, sử dụng thủ pháp điêu khắc giản lược hóa, trừu tượng hóa đồng thời cường điệu, nhấn mạnh một số chi tiết để biểu đạt tính cách, trạng thái xúc cảm, tình cảm của nhân vật rối, phù hợp với việc truyền đạt nội dung của các tích trò rối.

- Chứa đựng những kinh nghiệm văn hóa lịch sử quý giá, nghệ thuật tạo hình con rối nước là một nhánh độc đáo của Mỹ thuật dân gian Việt Nam, là sự hòa quyện của các kinh nghiệm văn hóa xã hội từ đời sống hiện thực với trí ưởng tượng sáng tạo của nghệ nhân tạo hình. Nó như một cây cầu nối giữa tình cảm, suy nghĩ của người nghệ nhân tạo hình với tình cảm và suy nghĩ của người xem múa rối nước.

3.2. Kết luận: Kết quả nghiên cứu của luận án là sự đóng góp ở mức độ nhất định cho lý luận cũng như thực tiễn nghiên cứu chuyên ngành Lý luận và Lịch sử Mỹ thuật. Luận án góp phần bù lấp những khoảng trống trong các nghiên cứu chuyên sâu từ góc độ mỹ thuật về nghệ thuật tạo hình con rối nước vùng đồng bằng sông Hồng. Kết quả nghiên cứu sẽ là tư liệu tốt cung cấp những hiểu biết, kinh nghiệm cụ thể cho công chúng yêu nghệ thuật, các nhà nghiên cứu, giảng viên, sinh viên chuyên ngành mỹ thuật về nghệ thuật rối nước truyền thống và về Mỹ thuật dân gian Việt Nam.

Người hướng dẫn khoa học

Nghiên cứu sinh

GS.TS Bùi Quang Thanh

PGS.TS Ngô Tuấn Phong

Vũ Thanh Vân